

# **LĨNH HỘI TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG THẾ HỆ TRẺ Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ TĨNH HIỆN NAY**

TRẦN NGUYỄN HÀO\*

Ngày nhận bài: 15/02/2017; ngày sửa chữa: 20/02/2017; ngày duyệt đăng: 11/04/2017.

**Abstract:** Ho Chi Minh ideology on the training of the young generation contains deep perspective and strategic vision. By analyzing the basic viewpoints of Ho Chi Minh ideology in terms of role, contents and methods of training young generation, the article proposes application of these thoughts on training young generation at the University of Ha Tinh with aim to improve quality of training human resources at the university.

**Keywords:** Ho Chi Minh ideology, young generation, the University of Ha Tinh.

## **1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác đào tạo, bồi dưỡng (ĐT, BD) thế hệ trẻ**

Tư tưởng Hồ Chí Minh về ĐT, BD thế hệ trẻ là một hệ thống các luận điểm có giá trị cả về lí luận và thực tiễn, được thể hiện trên các mặt sau:

**1.1. Vai trò quan trọng của công tác ĐT, BD thế hệ trẻ.** Quán triệt quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về vai trò của quần chúng nhân dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn khẳng định vai trò quyết định của các tầng lớp nhân dân, mà trước hết là thế hệ trẻ đối với sự thành công của cách mạng. Người sớm phát hiện và tin tưởng ở tiềm năng, sức mạnh to lớn của thế hệ trẻ trong cuộc đấu tranh cách mạng và sự phát triển xã hội. Theo Người, tuổi trẻ là lực lượng đông đảo, hùng hậu, dũng cảm, có nhiều ưu thế nổi trội: trẻ, khỏe, chiếm số đông trong xã hội, hăng hái, nhiệt tình, nhanh nhạy trong tiếp thu cái mới. Do đó, nếu được chăm sóc, rèn luyện đúng mức sẽ đóng vai trò quan trọng trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, sự phát triển của đất nước. Người khẳng định: “Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai các cường quốc năm châu được hay không chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em” [1; tr 33]; “Một năm khởi đầu từ mùa xuân. Một đời khởi đầu từ tuổi trẻ. Tuổi trẻ là mùa xuân của xã hội”. Năm 1947, trong *Thư gửi thanh niên* nhân dịp Hội nghị thanh niên Việt Nam, Người tiếp tục khẳng định: “Thanh niên là người chủ tương lai của nước nhà..., nước nhà thịnh hay suy, mạnh hay yếu, một phần lớn là do các thanh niên” [2; tr 185].

Trên cơ sở khẳng định vị trí, vai trò thế hệ trẻ đối với cách mạng và đối với tương lai của dân tộc, thể hiện niềm tin trọn vẹn của Người vào thế hệ trẻ, Chủ tịch Hồ Chí Minh thường căn dặn Đảng ta phải có kế hoạch chăm lo

ĐT, BD toàn diện cho thế hệ trẻ, để họ trở thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa “hồng” vừa “chuyên”. Theo Người, GD-ĐT là việc làm cần kíp, trước tiên. Quan điểm nhất quán của Người trong quá trình lãnh đạo cách mạng là trong hoàn cảnh nào, kháng chiến hay kiến quốc, đất nước cũng cần nhân tài, do đó GD-ĐT cần được phát triển và nhất là để chăm lo ĐT, BD thế hệ trẻ cách mạng. Muốn vậy, phải xây dựng một nền giáo dục độc lập, tiến bộ, mọi người đều được học hành. Đó là nền giáo dục mang tính “dân tộc, khoa học và đại chúng”, có tính nhân đạo và dân chủ cao. Mục tiêu của nền giáo dục mới, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh là đào tạo những công dân tốt và cán bộ tốt, những người chủ tương lai tốt của nước nhà. Muốn cho dân giàu, nước mạnh thì dân trí phải cao, phải đa dạng hóa các loại hình đào tạo, mở trường “vừa học, vừa làm” để tạo điều kiện cho người lao động, cán bộ, chiến sĩ được đi học. Khi dân trí cao sẽ xuất hiện nhiều nhân tài tham gia xây dựng đất nước. Người cho rằng, cần đào tạo được những lớp thế hệ trẻ có đức, có tài kế tục sự nghiệp cách mạng, làm cho nước ta sánh vai cùng các cường quốc năm châu. Học không phải để lấy bằng cấp mà phải *thực học*. Trong lưu bút ở trang đầu cuốn Sổ vàng của Trường Nguyễn Ái Quốc tháng 9/1949, Người xác định mục tiêu học tập là: “Học để làm việc - làm người - làm cán bộ. Học để phụng sự đoàn thể - phụng sự giai cấp công nhân và nhân dân - phụng sự giai cấp và nhân loại” [2; tr 684].

**1.2. Nội dung công tác ĐT, BD thế hệ trẻ.** Từ việc đánh giá cao vị trí, vai trò của thế hệ trẻ trong sự nghiệp cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đặt ra yêu cầu phải

\* Trường Đại học Hà Tĩnh

GD-ĐT và bồi dưỡng thế hệ trẻ một cách toàn diện để trở thành những người vừa “hồng” vừa “chuyên”. Theo Người “nội dung giáo dục phải phù hợp với thực tiễn Việt Nam. Giáo dục phải toàn diện, bao gồm cả văn hóa, chính trị, khoa học - kĩ thuật, chuyên môn nghề nghiệp, lao động. Các nội dung này có quan hệ rất chặt chẽ với nhau” [1; tr 240].

Trong *Thư gửi các cán bộ giáo dục, học sinh (HS), sinh viên (SV) các trường và các lớp bổ túc văn hoá*, ngày 31/8/1960, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn: “Trong việc giáo dục và học tập, phải chú trọng đủ các mặt: đạo đức cách mạng, giác ngộ xã hội chủ nghĩa, văn hoá, kĩ thuật, lao động và sản xuất” [3; tr 190]. Người đặc biệt coi trọng giáo dục đạo đức, xem đó là gốc, nền tảng của người cách mạng, của thế hệ trẻ. Theo Người, “đức” phải đi liền với “tài”: “Thanh niên phải có đức, có tài. Có tài mà không có đức ví như một anh làm kinh tế tài chính rất giỏi nhưng lại đi đến thụt két thì chẳng những không làm được gì ích lợi cho xã hội mà còn có hại cho xã hội nữa. Nếu có đức mà không có tài ví như ông bụt không làm hại gì, nhưng cũng không lợi ích gì cho người” [4; tr 178].

Về giáo dục lí tưởng cách mạng, Người chỉ rõ: giáo dục lí tưởng cho thế hệ trẻ tức là phải dạy cho họ “biết yêu nước thương nòi, phải dạy cho họ ý chí tự lập, tự cường, quyết không chịu thua kém ai, quyết không chịu làm nô lệ” phải làm cho thế hệ trẻ có nhận thức đúng đắn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, xây dựng niềm tin ở tương lai của đất nước, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin.

Đồng thời Người cũng căn dặn: “Xây dựng chủ nghĩa xã hội phải có máy móc, có kĩ thuật, có văn hoá... thanh niên phải học và học cho giỏi” [3; tr 621]. Từ đó, Người yêu cầu nhà trường trong khi giảng dạy phải coi trọng các môn khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, các môn kĩ thuật để có kiến thức toàn diện tham gia vào sự nghiệp xây dựng nước nhà. Phải giáo dục thế hệ trẻ tinh yêu lao động, quý trọng người lao động, có thái độ trân trọng đối với người lao động. Các nội dung giáo dục trên có quan hệ rất chặt chẽ với nhau. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “nếu không có trình độ văn hóa thì không tiếp thu được khoa học kĩ thuật; không học khoa học kĩ thuật thì không theo kịp được nhu cầu kinh tế nước nhà; song phải chú ý học chính trị, vì nếu chỉ học văn hóa mà không học chính trị thì như người nhắm mắt mà đi... Xã hội ngày càng phát triển, nhân dân ngày càng tiến bộ nên Người cho rằng phải tiến hành cải cách giáo dục, nhằm xây dựng chương trình, nội dung, phương pháp dạy và học thật khoa học, hợp lí, đáp ứng đòi hỏi cách mạng” [1; tr 240].

**1.3. Phương pháp ĐT, BD thế hệ trẻ.** Để thực hiện công tác ĐT, BD thế hệ trẻ cho cách mạng một cách hiệu quả, thiết thực, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, trước hết

cần thực hiện các nguyên tắc giáo dục như: “học phải đi đôi với hành”, “lí luận gắn với thực tiễn”, “giáo dục gắn liền với xã hội”; học để phục vụ cuộc sống, để cống hiến cho đất nước, cho dân tộc; coi trọng việc tự học, tự đào tạo; học mọi lúc, mọi nơi, học mọi người, học suốt đời. Người phê phán lối học vẹt. Học phải có suy nghĩ, thực hành, thí nghiệm. Giáo dục thanh niên không thể tách rời mà phải liên hệ chặt chẽ với những cuộc đấu tranh của xã hội. Về đạo đức, Người đã từng nhắc nhở mọi người: “Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong” [4; tr 293].

Người cũng luôn đánh giá cao vai trò của gia đình trong việc giáo dục thanh niên. Điều đáng lưu ý là, Người coi việc giáo dục thanh niên là cả một khoa học, Người cho rằng bộ óc của người tuổi trẻ trong sạch như một tấm lụa trắng, nhuộm xanh thì nó sẽ xanh, nhuộm đỏ thì nó sẽ đỏ, gia đình là môi trường sống, sinh hoạt gần gũi và thường xuyên nhất của thế hệ trẻ vì vậy cha mẹ phải là những tấm gương mẫu mực cho con cái noi theo, đồng thời cha mẹ phải có cách giáo dục phù hợp với tâm lí, tính cách của con, tránh áp đặt một chiều.

Đối với giáo dục trong nhà trường, Người cũng chỉ rõ những nội dung, yêu cầu, nhiệm vụ đối với mỗi cấp học như: phương pháp giáo dục phải phù hợp với mục tiêu giáo dục. Cách dạy phải phù hợp với trình độ người học, phù hợp với lứa tuổi, dạy từ dễ đến khó, phải kết hợp với vui chơi, giải trí lành mạnh, phải dùng biện pháp nêu gương gắn liền với thi đua...”; “phải quan tâm xây dựng, bồi dưỡng được đội ngũ giáo viên có đạo đức cách mạng, yêu nghề, yêu tâm công tác, đoàn kết và hợp tác với đồng nghiệp, giỏi về chuyên môn, thuần thực về phương pháp. Mỗi giáo viên phải là một tấm gương sáng về đạo đức, về học tập, “học không biết chán”, “dạy không biết mỏi”. Với bản thân thanh niên, thế hệ trẻ, Người yêu cầu phải tự giác, tự động, cần phải làm đầu tàu, gương mẫu trong phong trào thi đua yêu nước.

Người cũng nghiêm túc chỉ rõ bệnh ham chuộng hình thức, thiếu thực tế, bệnh cá nhân, anh hùng của thanh niên. “Thanh niên cần phải chống tâm lí tự tư tự lợi, chỉ lo lợi ích riêng và sinh hoạt riêng của mình... Chống thói quen xem khinh lao động, nhất là lao động chân tay. Chống lười biếng xa xỉ. Chống cách sinh hoạt uỷ mị. Chống kiêu ngạo, giả dối khoe khoang” [6; tr 445]. Như vậy, theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, thế hệ trẻ đã được GD-ĐT không được thụ động, ỷ lại, ngồi chờ, mang lối sống cá nhân, hưởng thụ mà phải có tính tích cực, chủ động và có tinh thần trách nhiệm cao đối với đất nước, đối với xã hội, phải xung kích đi đầu trong mọi phong trào xây dựng và bảo vệ đất nước, xứng đáng với các thế hệ cha anh đi trước.

## 2. Một số giải pháp thực hiện mục tiêu nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực tại Trường Đại học Hà Tĩnh dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác ĐT, BD thể hệ trẻ

**2.1. Đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển của tỉnh Hà Tĩnh và các tỉnh trong khu vực.** Quán triệt quy hoạch phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2011-2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh với mục tiêu tổng quát là: “đảm bảo nhu cầu về số lượng và chất lượng dựa trên các yếu tố cơ bản về sức khỏe, trình độ chuyên môn, kĩ năng nghề nghiệp, đạo đức và cơ cấu hợp lí đảm bảo yêu cầu nhân lực thực hiện thành công đường lối CNH, HĐH...; hình thành đội ngũ nhân lực chất lượng cao theo chuẩn khu vực và từng bước tiến tới chuẩn quốc gia” [6].

Trên cơ sở nhu cầu nguồn nhân lực của địa phương và các tỉnh trong khu vực, trong bối cảnh nguồn nhân lực sơ phạm đang có xu hướng “bão hòa”, Trường đã nhanh chóng thu hẹp quy mô đào tạo ngành sơ phạm, mạnh dạn đầu tư nhân lực, vật lực cho việc mở các mã ngành mới đáp ứng nhu cầu xã hội. Trên thực tế, trong những năm qua, với sự nỗ lực chuẩn bị đội ngũ và các điều kiện đảm bảo, Trường đã mở các mã ngành mới như Công nghệ môi trường, Luật, Quản trị du lịch và lữ hành, Nông nghiệp, Ngoại ngữ, Công nghệ thông tin, Tài chính - Ngân hàng, Quản trị kinh doanh, Kế toán, Kỹ thuật công trình xây dựng, Chính trị học... Với định hướng đào tạo đa ngành, nhà trường đang từng bước đáp ứng các nhu cầu đa dạng về nguồn nhân lực của địa phương và các tỉnh trong khu vực.

**2.2. Về nội dung chương trình đào tạo.** Quan niệm về chương trình đào tạo được Phòng đào tạo, Trường Đại học Hà Tĩnh tiếp cận theo cách hiểu là tập hợp các học phần và các hoạt động được thiết kế cho một ngành đào tạo nhằm cung cấp cho người học những kiến thức và kĩ năng cần thiết cho nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp ra trường. Với quan điểm phát triển chương trình đào tạo là khâu đột phá quan trọng trong đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT. Từ năm học 2010-2011, thực hiện lộ trình của Bộ GD-ĐT, Trường Đại học Hà Tĩnh đã chuyển đổi từ đào tạo niên chế sang đào tạo theo học chế tín chỉ. Đến nay, sau một chu kỳ đào tạo theo học chế tín chỉ, Nhà trường đã tổ chức để các khoa khảo sát nhu cầu thực tế và chất lượng nguồn nhân lực, đánh giá cụ thể từng chương trình đào tạo theo chuẩn đầu ra, từ đó đề xuất xây dựng các chương trình đào tạo mới tiên tiến hơn góp phần nâng cao chất lượng đào tạo.

Theo chỉ đạo của Nhà trường, chương trình đào tạo các mã ngành của các khoa phải đảm bảo các phần kiến thức sau: “phần kiến thức giáo dục đại cương bao gồm các học phần *Lí luận chính trị* (bắt buộc), *Khoa học xã hội* (bắt buộc và tự chọn), *Khoa học nhân văn - nghệ thuật* (bắt buộc và tự

chọn), *Ngoại ngữ* (bắt buộc), *Tin học* (bắt buộc), *Kĩ năng mềm* (bắt buộc), *Toán - Khoa học tự nhiên - Công nghệ - Môi trường* (bắt buộc và tự chọn), *Giáo dục thể chất* (bắt buộc), *Giáo dục quốc phòng - an ninh* (bắt buộc).

*Phần kiến thức giáo dục chuyên nghiệp* gồm: Kiến thức cơ sở (của khối ngành, nhóm ngành và ngành); Kiến thức ngành; Kiến thức chung của ngành (*bắt buộc*); Kiến thức chuyên sâu của ngành (*bắt buộc và tự chọn*); Kiến thức bổ trợ tự do (*bắt buộc và tự chọn*); Kiến thức nghiệp vụ sơ phạm (*bắt buộc đối với các ngành đào tạo hệ sơ phạm*); Thực tập tốt nghiệp và làm khóa luận (*bắt buộc*).

Như vậy chương trình đào tạo được Trường Đại học Hà Tĩnh thiết kế đã thể hiện được nội dung giáo dục toàn diện bao gồm các phần kiến thức phù hợp với từng chuyên ngành và thực tiễn, giúp SV vừa có kiến thức, kĩ năng chuyên môn vững vàng vừa có trình độ ngoại ngữ, tin học và kĩ năng mềm, kĩ năng làm việc tốt đáp ứng được yêu cầu của doanh nghiệp, địa phương và các tỉnh trong khu vực trong thời kì hội nhập. Chủ trương, định hướng của Trường Đại học Hà Tĩnh trên đã thể hiện sự vận dụng sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh về GD-ĐT thể hệ trẻ; quan điểm đường lối của Đảng và định hướng của Bộ GD-ĐT về mục tiêu, nội dung giáo dục toàn diện trong quá trình đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đại học.

**2.3. Về quy trình, cách thức đào tạo, phương pháp giảng dạy.** Trong những năm gần đây, Trường Đại học Hà Tĩnh đã “đổi mới mạnh mẽ quy trình, cách thức đào tạo theo hướng *thực học, thực làm*, gắn kết chặt chẽ với doanh nghiệp, chú trọng trang bị các kĩ năng nghề nghiệp cho SV; giảm thời lượng học lí thuyết, tăng thời lượng thực hành, giành nhiều thời gian hơn cho SV thực tập tại các doanh nghiệp, hợp đồng làm việc bán thời gian tại các doanh nghiệp. Mở rộng hợp tác, liên kết với các trường đại học có uy tín trong khu vực và trên thế giới để phối hợp trong đào tạo; tận dụng các mối quan hệ hợp tác, ngoại giao để có thể đưa SV sang học tập, nghiên cứu, thực tập. Có chính sách mời các lãnh đạo doanh nghiệp, các chuyên gia nhân sự giỏi thuộc các doanh nghiệp lớn của Việt Nam và của các nước tại Việt Nam tham gia hội đồng đào tạo, hội đồng khoa học và đến trực tiếp đào tạo cho SV tại trường, mời các giáo sư, nhà khoa học, các chuyên gia từ các trường đại học có uy tín trong khu vực đến báo cáo tại các hội thảo và tham gia đào tạo, giảng dạy.

Nhà trường đã chỉ đạo các khoa đào tạo xây dựng, phản biện và ban hành đề cương môn học cho từng học phần và chỉ đạo giảng viên (GV) thực hiện đề cương môn học khi giảng dạy như: GV phải theo dõi và kiểm tra việc thực hiện đề cương môn học của SV một cách thường xuyên và nghiêm túc. Để có các giờ giảng theo học chế tín chỉ có chất

lượng, trước hết GV phải quy định SV có vở soạn riêng để hoàn thành những nội dung yêu cầu trong đề cương môn học đã quy định, bao gồm đọc tài liệu, soạn bài, làm bài thảo luận, các bài tập...; thường xuyên kiểm tra vở soạn bài của SV. Để SV chuẩn bị bài tốt, GV cần phải giới thiệu kết cấu nội dung từng bài, nêu rõ những nội dung GV sẽ trình bày trên lớp và những nội dung SV phải tự học ở từng chương trong giờ tự học ngoài giờ trên lớp. Những nội dung thuộc phần tự học, GV phải hướng dẫn SV một cách cụ thể những tài liệu cần đọc, những câu hỏi, vấn đề cần trả lời hoặc giải quyết sau khi tự nghiên cứu tài liệu; đồng thời giành thời gian trên lớp cho SV trình bày để kiểm tra khả năng đọc hiểu, khả năng khái quát kiến thức cũng như khả năng trình bày của SV.

Theo chỉ đạo của Ban Giám hiệu, giờ giảng theo học chế tín chỉ vừa phải bảo đảm được tiến độ, quy trình như đã thể hiện đề cương môn học, vừa phải phát huy được tư duy tích cực, sáng tạo của SV và góp phần phát triển các kĩ năng mềm, kĩ năng nghề nghiệp cho SV - những năng lực thực tiễn cần thiết của người lao động trí thức tương lai. Muốn vậy, GV phải luôn tạo không khí thoải mái, sôi nổi, hào hứng nhưng nghiêm túc trong giờ học để SV được trình bày quan điểm, nhận thức của mình về các vấn đề liên quan đến kiến thức bài giảng. Để thực hiện mục tiêu trên, GV sử dụng nhiều phương pháp kết hợp linh hoạt với nhau trên lớp như thuyết trình, vấn đáp, làm việc nhóm, thảo luận...

**2.4. Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá kết quả học tập.** Thực hiện quy trình kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, nhà trường đã chỉ đạo cụ thể hóa quá trình sử dụng các hình thức kiểm tra, đánh giá khác nhau trong suốt quá trình dạy học nhằm đạt các mục tiêu đã xác định trong đề cương môn học. Những kết quả đạt được trong những năm qua tại trường trong việc thực hiện công tác này như sau: - Thành lập Phòng Khảo thí, sau đó là Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng chuyên trách đảm nhận công tác kiểm tra, đánh giá tất cả các hệ đào tạo, các bậc học trong toàn trường. Công tác kiểm tra, đánh giá được thực hiện thường xuyên ở tất cả các khâu: dạy, học và quản lí. Đã thành lập Hội đồng tự đánh giá, có kế hoạch tự đánh giá được phê duyệt, triển khai tự đánh giá theo đúng tiến độ, yêu cầu và đã hoàn thành báo cáo tự đánh giá cho điểm của nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GD-ĐT; - Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng là đầu mối duy trì việc xây dựng ngân hàng đề thi học phần cho các bậc học, hệ đào tạo trong toàn trường. Đến nay, hầu hết các học phần đang giảng dạy và học tập tại trường đã có ngân hàng/thư viện đề thi với các hình thức tự luận, trắc nghiệm trên giấy, trắc nghiệm trên máy tính, kết hợp giữa tự luận với trắc nghiệm, thực hành trên máy tính, thực hành ở phòng bộ môn.

Để nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, góp phần phát triển nguồn nhân lực, thông qua Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng, nhà trường đã đề ra những biện pháp thực hiện trong thời gian tới như sau: - Giáo dục tư tưởng, quyết tâm cho cán bộ GV, SV trong đổi mới kiểm tra, đánh giá; - Phát huy vai trò, trách nhiệm của các đơn vị quản lí, GV và SV trong thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá; - Phối hợp hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; - Định hướng tiếp cận đánh giá năng lực người học; - Khai thác triệt để ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong kiểm tra, đánh giá.

Với những đổi mới mạnh mẽ trong chủ trương, định hướng chiến lược và sự quyết liệt trong quá trình triển khai thực hiện, Trường Đại học Hà Tĩnh đang từng bước đào tạo ra nguồn nhân lực chất lượng có chất lượng cao đáp ứng nhu cầu xã hội, phục vụ cho sự phát triển của tỉnh nhà và các tỉnh trong khu vực.

\* \* \*

Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác GD-ĐT, bồi dưỡng thế hệ trẻ nói chung, HS, SV nói riêng là một hệ thống hoàn chỉnh bao gồm nhiều quan điểm sâu sắc, thể hiện sự quan tâm đặc biệt của Người đối với tầng lớp “trí thức tương lai”. Đó là tầm nhìn mang tính chiến lược trong sự nghiệp cách mạng. Ngày nay, những quan điểm đó vẫn còn nguyên giá trị, có ý nghĩa lí luận và thực tiễn to lớn bởi công tác bồi dưỡng thế hệ trẻ vẫn là một trong những nhiệm vụ chiến lược của cách mạng nước ta trong sự nghiệp CNH, HĐH đất nước và hội nhập quốc tế để phát triển bền vững. Quán triệt và vận dụng sáng tạo tư tưởng của Người trong quá trình đào tạo, Trường Đại học Hà Tĩnh đã và đang đào tạo ra những nguồn nhân lực có chất lượng cao đáp ứng nhu cầu xã hội, đạt tiêu chuẩn quốc tế, góp phần hình thành thế hệ trẻ có nhân cách, phát triển toàn diện, đủ năng lực, trình độ và ý chí, tâm huyết thực hiện thành công mục tiêu *dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*. □

#### **Tài liệu tham khảo**

- [1] Bộ GD-ĐT (2015). *Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [2] *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 5) (2000). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [3] *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 10) (2000). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [4] *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 9) (2000). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [5] *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 7) (2000). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [6] Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh. *Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2011-2020*.